

Số: 100/2017/HSST

Ngày: 30/11/2017.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Hoàng Ngọc Hạnh**.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà **Trần Thúy Kiên**

2. Bà **Thái Ánh Trinh**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Thu Sáu** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Bà **Trần Thị Kiều Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2017/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2017/HSST-QĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L** – Sinh ngày: 19.3.1999

ĐKTT: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: Khu vực D, phường E, quận C, thành phố Cần Thơ.

Dân tộc: Kinh;

Quốc tịch: Việt Nam;

Trình độ học vấn: 02/12;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Họ tên cha: Nguyễn Văn H1 – sinh năm: 1976 (sống);

Họ tên mẹ: Trần Thúy O – sinh năm: 1983 (sống);

Em ruột: Có 04 người (đứa nhỏ nhất 04 tuổi);

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại.

*(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

Người bị hại: Ông **Trịnh Văn G** – sinh năm: 1962 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu vực D, phường E, quận C, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà **Phạm Thị Thu B** – sinh năm: 1962 (*có mặt*)

Địa chỉ: Khu vực F, phường E, quận C, thành phố Cần Thơ.

2/ Ông **Trần Phước H** – sinh năm: 1961 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh L tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 09.07.2017, Nguyễn Văn L đi bộ ngang nhà ông Trịnh Văn G ngụ khu vực D, phường E, quận C, Thành phố Cần Thơ, nhìn thấy xe mô tô biển kiểm soát 51T4 - 6449 của ông G đậu trong sân nhà trên xe có gắn chìa khóa nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt. Do cửa rào không có khóa nên L đi vào trong sân thấy ông G nằm ngủ trước hàng B nhà bên cạnh có để 01 cái bóp (ví), L mở bóp lấy giấy đăng ký xe, giấy CMND và giấy phép lái xe của ông G, sau đó mở khóa xe và điều khiển xe chạy lên nhà ngoại của L ở cầu Trà Uối thuộc khu vực A, phường B, quận C. Qua hôm sau, L điều khiển xe về và gửi ở nhà của bà Phạm Thị Thu B ngụ tại khu vực F, phường E, quận C. Sau khi phát hiện mất tài sản, ông G trình báo Công an phường đến ngày 12.07.2017 L bị Công an phường mời làm việc và thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ :

- 01 xe mô tô hiệu Angel màu đỏ biển kiểm soát 51T4 - 6449;
- 01 giấy đăng ký xe BS 51T4 - 6449 mang tên Trần Anh Tuấn;
- 01 giấy CMND và 01 giấy phép lái xe mang tên Trịnh Văn G.

Tại Biên bản định giá tài sản số 59/2017/BB.ĐGTS ngày 24.07.2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy Ban nhân dân quận Thốt Nốt kết L: 01 xe mô tô hiệu Angel màu đỏ biển kiểm soát 51T4 - 6449 trị giá 3.000.000đ.

Ngày 22.09.2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giải quyết trả lại cho ông Trịnh Văn G 01 xe mô tô hiệu Angel màu đỏ biển kiểm soát 51T4 - 6449; 01 giấy đăng ký xe BS 51T4 - 6449 mang tên Trần Anh Tuấn; 01 giấy phép lái xe và 01 giấy CMND mang tên Trịnh Văn G.

Đối với hành vi của bà Phạm Thị Thu B, không biết tài sản do L gửi là do trộm cắp mà có nên không xử lý.

Tại cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 07/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên xử: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do không có nghề nghiệp ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giải quyết trả lại cho ông Trịnh Văn G 01 xe mô tô hiệu Angel màu đỏ biển kiểm soát 51T4 - 6449; 01 giấy đăng ký xe BS 51T4 - 6449 mang tên Trần Anh Tuấn; 01 giấy phép lái xe và 01 giấy CMND mang tên Trịnh Văn G.

Đối với hành vi của bà Phạm Thị Thu B, không biết tài sản do L gửi là do trộm cắp mà có nên không xử lý.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã biết ăn năn hối cải, xin sửa đổi về sau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Trong điều tra và qua thẩm tra, đối chất tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo cơ bản phù hợp nhau, phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, kết L định giá, v.v...

Như vậy, có cơ sở xác định vào khoảng 21 giờ ngày 09.07.2017, bị cáo đi bộ ngang nhà ông Trịnh Văn G ngụ khu vực D, phường Equận C, nhìn thấy xe mô tô biển kiểm soát 51T4 - 6449 của ông G đậu trong sân nhà trên xe có gắn chìa khóa nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt, bị cáo đi vào trong sân thấy 01 cái bóp, bị cáo mở bóp lấy giấy đăng ký xe, giấy CMND và giấy phép lái xe của ông G, sau đó mở khóa xe và điều khiển xe chạy đi. Tại Biên bản định giá tài sản số 59/2017/BB.ĐGTS ngày 24.07.2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy Ban nhân dân quận Thốt Nốt kết L: 01 xe mô tô hiệu Angel màu đỏ biển kiểm soát 51T4 - 6449 trị giá 3.000.000đ. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm đối với xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Xét bản thân bị cáo là một thanh niên trẻ, có sức khỏe và khả năng lao động nhưng bị cáo không biết tu dưỡng, rèn luyện bản thân, có tính tham lam, mong muốn có tài sản sử dụng mà không phải bỏ công sức lao động, vì vậy bị cáo lợi dụng sự sơ hở lúc người bị hại ngủ, lén lút trộm tài sản

nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hội đồng xét xử xét thấy phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời ngăn ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét thái độ của bị cáo trong điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự; người bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nhất thời do ham muốn dẫn đến phạm tội; trình độ học vấn thấp (lớp 02) nên nhận thức pháp luật hạn chế, hoàn cảnh khó khăn để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

[4] Về xử lý vật chứng: Theo như nhận định và đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Đối với hành vi của bà Phạm Thị Thu B, không biết tài sản do bị cáo gửi là do trộm cắp mà có nên không xử lý là phù hợp.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên xử:** Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm tù cho hưởng án theo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (30.11.2017).

Giao bị cáo cho UBAND phường Tân Lộc nơi bị cáo ở giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giải quyết trả lại cho ông Trịnh Văn G 01 xe mô tô hiệu Angel màu đỏ biển kiểm soát 51T4 - 6449; 01 giấy đăng ký xe BS 51T4 - 6449 mang tên Trần Anh Tuấn; 01 giấy phép lái xe và 01 giấy CMND mang tên Trịnh Văn G.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội .

Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi

và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định pháp luật.

Có giải thích chế độ án treo cho bị cáo rõ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự, có giải thích chế độ án treo cho bị cáo rõ.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKS quận Thới Bình;
- THA quận Thới Bình;
- Bxcao, ngli bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Hoàng Ngọc Hạnh**